

BÁO CÁO

**Tình hình giá cả thị trường tháng 12/2023 và
công tác quản lý giá năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang**

I. Tình hình giá cả thị trường tháng 12/2023

1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2023 biến động tăng so với tháng trước (tăng 0,7%), so với tháng 12/2022 tăng 4,32% và so với cùng kỳ năm trước tăng 4,3%. Tính chung, CPI bình quân cả năm 2023 trên địa bàn tỉnh tăng 3,24% so năm 2022. Chỉ số giá của các nhóm hàng chính như sau:

STT	Nhóm hàng	Chỉ số giá tháng 12/2023 so với				
		Kỳ gốc năm 2019 (%)	Cùng tháng năm trước (%)	Tháng 12 năm trước (%)	Tháng trước (%)	Bình quân cùng kỳ (%)
	Chỉ số chung	115,51	104,32	104,32	100,70	103,24
I	Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	126,47	108,47	108,47	100,44	106,34
1	Lương thực	150,22	119,14	119,14	103,46	108,76
2	Thực phẩm	119,00	102,80	102,80	99,92	103,44
3	Ăn uống ngoài gia đình	130,02	113,38	113,38	100,14	109,79
II	Đồ uống và thuốc lá	112,73	104,91	104,91	100,81	101,60
III	May mặc, mũ nón, giày dép	104,65	104,30	104,30	100,15	102,31
IV	Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	110,65	102,20	102,20	100,60	100,48
V	Thiết bị và đồ dùng gia đình	105,08	101,59	101,59	100,03	102,62
VI	Thuốc và dịch vụ y tế	116,43	112,49	112,49	111,97	101,32
58	Dịch vụ Y tế	118,63	114,76	114,76	114,76	101,15
VII	Giao thông	108,07	101,34	101,34	97,17	95,81
VIII	Bưu chính viễn thông	104,95	100,29	100,29	100,00	100,45
IX	Giáo dục	114,23	83,46	83,46	100,00	106,36
69	Dịch vụ giáo dục	116,41	79,28	79,28	100,00	107,06
X	Văn hóa, giải trí và du lịch	105,26	102,39	102,39	99,84	104,04
XI	Hàng hóa và dịch vụ khác	110,26	105,16	105,16	100,01	104,14
	Chỉ số giá vàng (vàng 99,99% kiểu nhẫn tròn 1 – 2 chỉ)	155,58	113,79	113,79	103,02	105,10
	Chỉ số giá đô la Mỹ (loại tờ 50 – 100 USD)	105,04	100,22	100,22	99,11	101,74

2. Diễn biến giá cả một số mặt hàng chủ yếu tháng 12/2023 so với tháng 11/2023 như sau:

- a) Lương thực - thực phẩm:
- Mặt hàng gạo: các mặt hàng gạo có mức giá tương đối ổn định.
 - Mặt hàng thịt tươi sống: trong tháng đa số các mặt hàng có giá tương đối ổn định; riêng thịt lợn hơi, thịt lợn nạc, cá lóc nuôi giảm giá, gà công nghiệp tăng giá.
 - Các mặt hàng rau, cải: bắp cải trắng, bí xanh, cà chua tăng giá, ngược lại cải xanh giảm giá.
 - Mặt hàng đường cát trắng, đường Re Biên Hòa, muối hạt, dầu ăn, sữa bột dùng cho trẻ em dưới 06 tuổi có giá không thay đổi.
 - Các mặt hàng đặc trưng trên địa bàn tỉnh An Giang: giá mua lúa tại kho và tại ruộng đều tăng; cá tra nuôi hầm thịt trắng, cá điêu hồng biến động giảm giá; một số mặt hàng như xoài cát Hòa Lộc loại 1, xoài Đài Loan, bưởi da xanh loại 1 có giá tương đối ổn định.
- b) Vật tư nông nghiệp: các loại vật tư nông nghiệp có giá tương đối ổn định.
- c) Đồ uống: mặt hàng có mức giá tương đối ổn định.
- d) Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt, điện: gạch xây tăng giá, cát vàng xây dựng (hạt nhỏ) giảm giá, các mặt hàng còn lại thép xây dựng, gas, điện, đá xây dựng tại các mỏ, ống nhựa Bình Minh, xi măng An Giang, xi măng Kiên Lương, giá nước sinh hoạt tương đối ổn định.
- e) Giao thông: Theo hồ sơ kê khai giá vé bình quân vận chuyển hành khách các tuyến đi TPHCM tại các huyện không thay đổi.

Giá xăng trong tháng có sự biến động giảm thông qua các đợt điều chỉnh giá như sau:

STT	Mặt hàng xăng dầu	Thời gian điều chỉnh giá xăng dầu			Giá bình quân trong kỳ
		Ngày 07/12/2023	Ngày 14/12/2023	Ngày 28/12/2023	
1	Xăng E5 RON 92-II	21.490	20.710	21.380	21.243
2	Xăng RON 95-III	22.520	21.600	22.340	22.200
3	Dầu DO 0,05S-II	19.920	19.210	19.980	19.708
4	Dầu DO 0,001S-V	21.320	20.190	20.960	20.793

g) Vàng, đô la Mỹ: Giá mua, bán các loại vàng trên thị trường bình quân trong tháng biến động tăng so với tháng trước. Giá mua, bán đô la (USD) bình quân có giá mua vào, bán ra đều giảm so tháng trước.

(Chi tiết theo Bảng giá thị trường số 28/GIA.TT-STC ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Sở Tài chính đính kèm).

II. Công tác quản lý Nhà nước về giá năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang:

1. Thường xuyên khảo sát giá thị trường, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai nhiệm vụ quản lý, điều hành và bình ổn giá tết và báo cáo tình hình giá cả thị trường trong và sau tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài chính. Định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng khảo sát giá thị trường, tổng hợp báo cáo tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 và định hướng công tác quản lý, điều hành giá năm 2023; Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo điều hành số 46/UBND-KTTH ngày 16/01/2023 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang và văn bản số 219/UBND-KTTH ngày 07/03/2023 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Công tác đăng ký giá, kê khai giá được duy trì thực hiện thường xuyên, trong năm 2023 đã tiếp nhận 715 hồ sơ, trong đó chủ yếu là các mặt hàng như: xăng, dầu, gas, thép, cát, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, cước vận tải bằng xe ô tô, gạo...do có biến động thay đổi giá.

3. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phương án giá và lộ trình thực hiện giá dịch vụ thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 77/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 và Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 về giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh cho khối lượng rác vượt so thiết kế ban đầu Khu liên hợp xử lý rác Bình Hòa, huyện Châu Thành và tại Hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang và Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang.

4. Công tác thẩm định và có ý kiến về giá hàng hóa, dịch vụ: Trong năm 2023 thực hiện thẩm định phương án giá sửa đổi, bổ sung giá dịch vụ đăng ký, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang tại Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 09/07/2020 của UBND tỉnh; phương án giá của 13 bộ đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang; phương án giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Có ý kiến đối với phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh An Giang; phương án giá thu tiền cho thuê sử dụng hạ tầng Khu Thương mại - Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình. Góp ý phương án giá xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh mới trên địa bàn huyện Tri Tôn bằng công nghệ đốt công suất 50 tấn/ngày (lần 1, lần 2) ... Ngoài ra, góp ý dự thảo Công bố giá vật liệu xây

dựng và trang trí nội thất hàng tháng trên địa bàn tỉnh An Giang và tham gia ý kiến về giá thiết bị công trình các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

5. Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với việc thực hiện kê khai giá, niêm yết giá đối với các tổ chức khai thác, kinh doanh mặt hàng cát trên địa bàn tỉnh An Giang.

Theo báo cáo của Cục Quản lý thị trường tỉnh An Giang, trong năm 2023 đã thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá: 136 vụ, phát hiện 127 vụ vi phạm, xử lý 129 vụ (02 vụ kỳ trước chuyển sang), phạt tiền với tổng số là 114,5 triệu đồng.

6. Tổ chức điều tra và báo cáo kết quả điều tra chi phí sản xuất và giá thành lúa vụ Đông Xuân năm 2022-2023, vụ Hè Thu và Thu Đông năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang gửi Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định.

7. Tham gia góp ý dự thảo Luật Giá năm 2023, dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá, Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá và Nghị định quy định về thẩm định giá gửi Bộ Tài chính.

Trên đây là tình hình giá cả thị trường tháng 12/2023 và công tác quản lý giá năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- VP Bộ Tài chính (TPHCM);
- Cục Quản lý Giá;
- VP Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Sở CT, Cục HQ, Cục QLTT;
- Sở Tài chính các tỉnh;
- Phòng TCKH huyện, thị xã, TP;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trung tâm TĐ&DVTC;
- Công TTĐT Sở Tài chính;
- Lưu: VT, P.GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Kim Hai